

BÁO CÁO**tổng kết tình hình thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 11/7/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVII) về Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 - 2020**

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 11/7/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khóa XVII) về thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 - 2020, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Chương trình, đến nay kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

Trên cơ sở Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 11/7/2016 của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2020 ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2016/NQ-HĐND, ngày 11/8/2016; trong đó đã thông qua các mục tiêu, giải pháp, cơ chế và nguồn lực để thực hiện Chương trình.

Thực hiện Quyết định số 1600/QĐ-TTg, ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 28/2016/NQ-HĐND, ngày 13/12/2016 bổ sung, sửa đổi mục tiêu cụ thể, bố trí nguồn lực trong Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2020. Đồng thời, Hội đồng nhân dân tỉnh cũng đã thông qua mức hỗ trợ vốn ngân sách thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2017-2020 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tại Nghị quyết số 27/2016/NQ-HĐND, ngày 13/12/2016.

Triển khai thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy và HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 532/QĐ-UBND, ngày 27/02/2017 về Kế hoạch thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 531/QĐ-UBND, ngày 27/02/2017 về việc quy định cụ thể hóa Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và mức đạt chuẩn nông thôn mới của các xã tham gia Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 401/QĐ-UBND ngày, 15/02/2017 quy định mức phân bổ vốn hỗ trợ từ nguồn ngân sách tỉnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2017 - 2020, làm cơ sở để các địa phương triển khai thực hiện.

Đồng thời, chỉ đạo các sở, ban, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tham mưu cụ thể hóa các quyết định của Trung ương, của tỉnh về Chương trình xây dựng nông thôn mới và xây dựng các chính sách, chương trình, đề án hợp phần để thực hiện các mục tiêu mà nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh đề ra.

(Danh mục các văn bản triển khai tại Phụ lục 01 kèm theo)

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện các mục tiêu của Chương trình

- Đối với mục tiêu đến năm 2020 có 53/94 xã đạt chuẩn nông thôn mới theo Bộ tiêu chí quốc gia: đến tháng 9/2020, tỉnh Khánh Hòa đã có 49/92 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; dự kiến đến cuối năm 2020 có thêm 07 xã được công nhận, lũy kế có 56 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, vượt 03 xã so với mục tiêu nghị quyết đề ra.

Bên cạnh đó, thực hiện Nghị quyết số 894/NQ-UBTVQH14, ngày 11/02/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Khánh Hòa, UBND tỉnh đã thực hiện việc sáp nhập 02 xã Diên Lộc và xã Diên Bình thành xã Bình Lộc thuộc huyện Diên Khánh; đồng thời đưa xã Vĩnh Thái thuộc thành phố Nha Trang ra khỏi Chương trình nông thôn mới để phát triển lên phường (*tại Công văn số 7355/UBND-KT, ngày 23/7/2020*) nên dự kiến đến cuối năm 2020, toàn tỉnh có 56/92 xã đạt chuẩn nông thôn mới (60,8% tổng số xã).

- Đối với mục tiêu có 12/94 xã (12,8% tổng số xã) đạt từ 15-18 tiêu chí, 25/94 xã (26,6% tổng số xã) đạt từ 10-14 tiêu chí, 04/94 xã (4,2% tổng số xã) đạt từ 05-09 tiêu chí, không có xã dưới 05 tiêu chí: đến tháng 09/2020, toàn tỉnh có 06/92 xã đạt từ 15-19 tiêu chí, 24/92 xã đạt từ 10-14 tiêu chí, 13/92 xã đạt từ 05-09 tiêu chí, không còn xã dưới 05 tiêu chí. Dự kiến đến cuối năm 2020, các địa phương phần đầu không còn xã đạt dưới 10 tiêu chí. Như vậy, số xã ở nhóm tiêu chí thấp sẽ giảm, có khả năng hoàn thành mục tiêu nghị quyết Tỉnh ủy đề ra.

- Đối với mục tiêu số tiêu chí nông thôn mới đạt chuẩn bình quân chung của toàn tỉnh là 16 tiêu chí/xã: đến tháng 9/2020, số tiêu chí nông thôn mới đạt chuẩn bình quân chung của toàn tỉnh là 15,6 tiêu chí/xã, dự kiến cuối năm 2020 là 16,5 tiêu chí/xã, vượt mục tiêu nghị quyết là 0,5 tiêu chí/xã.

- Đối với mục tiêu thành phố Nha Trang hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới: đến tháng 9/2020, thành phố Nha Trang có 07/07 xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới. Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh đã chỉ đạo UBND thành phố Nha Trang phối hợp với các sở, ngành hoàn chỉnh hồ sơ để trình Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới vào cuối năm 2020.

(Kết quả thực hiện mục tiêu Chương trình tại Phụ lục 02 kèm theo)

2. Kết quả thực hiện các nội dung của Chương trình

2.1. Về kết quả thực hiện Bộ tiêu chí

Đến tháng 9/2020, kết quả đạt được theo Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới như sau: Quy hoạch đạt 92/92 xã, Giao thông đạt 65/92 xã, Thủy lợi đạt 88/92 xã, Điện đạt 91/92 xã, Trường học đạt 73/92 xã, Cơ sở vật chất văn hóa đạt 54/92 xã, Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn đạt 85/92 xã, Thông tin và truyền thông đạt 92/92 xã, Nhà ở dân cư đạt 58/92 xã, Thu nhập 54/92 đạt xã, Hộ nghèo đạt 66/92 xã, Lao động đạt việc làm có 92/92 xã, Tổ chức sản xuất đạt 62/92 xã, Giáo dục và Đào tạo đạt 75/92 xã, Y tế đạt 82/92 xã, Văn hóa đạt 92/92 xã, Môi trường và an toàn thực phẩm đạt 59/92 xã, Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật đạt 66/92 xã, Quốc phòng và an ninh đạt 87/92 xã.

2.2. Về công tác Quy hoạch xây dựng nông thôn mới

Đến tháng 9/2020, có 92/92 xã (100% tổng số xã) đạt tiêu chí quy hoạch. Chất lượng các đồ án quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới đã cơ bản đáp ứng về định hướng tổ chức không gian; xác định được nhu cầu sử dụng đất bố trí vùng sản xuất và hạ tầng kỹ thuật thiết yếu phục vụ sản xuất hàng hóa nông nghiệp, công nghiệp, thủ công nghiệp và dịch vụ; bố trí các hệ thống thủy lợi kết hợp với giao thông; quy hoạch phát triển các khu dân cư mới và chỉnh trang các khu dân cư hiện có theo hướng văn minh, bảo tồn được bản sắc văn hóa; quy hoạch phát triển hạ tầng - kinh tế - xã hội - môi trường theo chuẩn mới,...

2.3. Về phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội

- Hệ thống giao thông các xã được đầu tư hoàn thiện bằng nhiều hình thức trên tinh thần Nhà nước và nhân dân cùng làm. Giai đoạn 2016 - 2019, từ nguồn vốn ngân sách các cấp trực tiếp hỗ trợ thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, toàn tỉnh đã đầu tư xây dựng 162 công trình giao thông, với tổng mức đầu tư 152.295 triệu đồng. Năm 2020, đã phân bổ 34.495 triệu đồng hỗ trợ xây dựng 33 công trình. Ngoài nguồn vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ, nhiều công trình đường liên thôn, liên xóm còn có kinh phí đóng góp của nhân dân, nhiều hộ gia đình tự nguyện hiến đất, tháo dỡ lều quán, hàng rào, chặt cây ăn trái mà không đòi hỏi bồi thường. Nhờ vậy, kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ khu vực nông thôn, miền núi trên địa bàn tỉnh ngày càng hoàn thiện, rút ngắn cự ly thông thương, đảm bảo sinh hoạt và sản xuất của người dân. Khánh Hòa là một trong những tỉnh có 100% số xã có đường ô tô đến trung tâm xã.

- Về hoàn thiện hệ thống thủy lợi: hệ thống thủy lợi nội đồng các xã đang từng bước được kiên cố hóa, phục vụ tưới và tiêu nước chủ động trong sản

xuất nông nghiệp. Giai đoạn 2016 - 2019, từ nguồn vốn ngân sách các cấp trực tiếp hỗ trợ, tỉnh đã thực hiện 30 công trình thủy lợi, với tổng mức đầu tư là 46.202 triệu đồng. Năm 2020, đã phân bổ 13.487 triệu đồng hỗ trợ xây dựng thêm 13 công trình.

- Về hệ thống điện: hàng năm, trong kế hoạch đầu tư xây dựng, sửa chữa, Công ty cổ phần Điện lực Khánh Hòa đều bố trí vốn phục vụ công tác đầu tư xây dựng mới, sửa chữa lưới điện khu vực nông thôn, với mục tiêu hoàn thiện lưới điện hiện có, giảm suất sự cố, nâng cao chất lượng điện năng, đáp ứng nhu cầu sử dụng điện của nhân dân. Bên cạnh đó, công tác đầu tư, cải tạo hệ thống lưới điện trung hạ áp của các xã xây dựng nông thôn mới được chú trọng, mạng lưới điện quốc gia được cấp đến tận các thôn, xóm đảm bảo chất lượng điện năng. Công tác quản lý lưới điện được tập trung, chuyên môn hóa, định kỳ được kiểm tra thường xuyên, đảm bảo chất lượng kỹ thuật, cấp điện ổn định, liên tục. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh chỉ còn xã đảo Vạn Thạnh thuộc huyện Vạn Ninh chưa đạt chuẩn tiêu chí điện, Sở Công thương đã đề nghị Bộ Công Thương quan tâm, chỉ đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) hỗ trợ, đầu tư phủ điện cho các thôn chưa có điện thuộc xã Vạn Thạnh (Vạn Ninh) bằng nguồn năng lượng mặt trời.

- Về trường học: hệ thống mạng lưới trường học đã được rà soát, sắp xếp, bổ sung, điều chỉnh phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương, đáp ứng nhu cầu dạy học và giáo dục của các cấp học, ngành học. Cơ sở vật chất, kỹ thuật trường học được tiếp tục đầu tư theo hướng kiên cố hóa, chuẩn hóa. Toàn tỉnh hiện có 71 trường mầm non, 86 trường tiểu học, 71 trường trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia. Giai đoạn 2016-2019, từ nguồn vốn ngân sách các cấp trực tiếp hỗ trợ, tỉnh đã đầu tư thực hiện 42 công trình trường học, với tổng mức đầu tư là 126.573 triệu đồng. Năm 2020, tỉnh đã phân bổ 17.552 triệu đồng hỗ trợ xây dựng 08 công trình.

- Về hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa: hệ thống thiết chế văn hóa thôn, xã cơ bản phát huy được công năng sử dụng, tổ chức được nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và các hoạt động khác để nhân dân địa phương tham gia như: Tổ chức sinh hoạt Câu lạc bộ của Mặt trận Tổ quốc, Hội người cao tuổi, các tổ chức chính trị xã hội, sinh hoạt hè cho thanh thiếu nhi; liên hoan văn nghệ; các giải thể thao quần chúng, thể thao phong trào như: kéo co, đẩy gậy, bóng đá,... nhân các ngày lễ, kỷ niệm, góp phần quan trọng vào việc phát huy dân chủ cơ sở, xây dựng gia đình văn hóa, thôn văn hóa, giữ gìn và phát huy những truyền thống, nét đẹp văn hóa của dân tộc. Đến cuối năm 2019, có 42 thiết chế văn hóa - thể thao xã và 231 thiết chế văn hóa - thể thao thôn đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định. Đối với các thiết chế thôn, xã còn lại, Sở Văn hóa và Thể thao đã hướng dẫn các địa phương chú trọng công tác lập quy hoạch, dành quỹ đất và xây dựng lộ trình đầu tư để đạt chuẩn;

trước mắt tận dụng các cơ sở vật chất hiện có để phục vụ sinh hoạt văn hóa thể thao, phục vụ cộng đồng. Giai đoạn 2016 - 2019, từ nguồn vốn ngân sách các cấp trực tiếp hỗ trợ, tỉnh đã đầu tư xây dựng 33 công trình cơ sở vật chất văn hóa, với tổng mức đầu tư 52.182 triệu đồng. Năm 2020, đã phân bổ 13.991 triệu đồng hỗ trợ xây dựng 06 công trình.

- Về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn: hầu hết các chợ nông thôn trên địa bàn tỉnh là chợ hạng III, do tổ quản lý thuộc UBND cấp xã thực hiện công tác quản lý chợ. Đến cuối năm 2019, có 09 chợ thuộc các xã xây dựng nông thôn mới đã được chuyển đổi mô hình kinh doanh khai thác và quản lý chợ do doanh nghiệp quản lý gồm: Vĩnh Ngọc, Vĩnh Phương, Hòn Rớ (thành phố Nha Trang); Ninh Sim (thị xã Ninh Hòa); Diên An, Diên Phước, Diên Thạnh, Diên Phú (huyện Diên Khánh); Suối Cát (huyện Cam Lâm). Giai đoạn 2016 - 2019, từ nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ, các địa phương đã tiến hành xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp 10 công trình cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, với tổng mức đầu tư 13.899 triệu đồng. Năm 2020, đã phân bổ 5.443 triệu đồng hỗ trợ xây dựng 03 công trình.

- Về thông tin và truyền thông: hạ tầng bưu chính, viễn thông và internet được các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông đầu tư 100% tới trung tâm các xã trên địa bàn đạt 100%. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 9409/KH-UBND, ngày 13/10/2017 để triển khai thực hiện nội dung "Tăng cường cơ sở vật chất cho hệ thống thông tin và truyền thông cơ sở" thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 cho các địa phương.

- Nhà ở dân cư: từ năm 2016, công tác xóa nhà tạm được ưu tiên thực hiện theo hình thức xã hội hóa. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Hội đoàn thể thành viên đã tích cực vận động, thực hiện xóa các nhà tạm, nhà dột nát cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh.

2.4. Kinh tế và tổ chức sản xuất

- Công tác triển khai chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp và dịch vụ nông thôn: thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất theo Nghị quyết số 24/2012/NQ-HĐND, ngày 04/12/2012 của HĐND tỉnh, năm 2016, tỉnh đã phân bổ 27.312 triệu đồng (*trong đó, vốn ngân sách cấp tỉnh là 14.941 triệu đồng, vốn đối ứng là 12.371 triệu đồng*) để hỗ trợ các địa phương mua giống cây trồng, vật nuôi. Giai đoạn 2017-2019, thực hiện Nghị quyết số 26/2016/NQ-HĐND, ngày 13/12/2016 của HĐND tỉnh, tỉnh đã phân bổ 104.109 triệu đồng (*trong đó, vốn ngân sách cấp tỉnh là 44.545 triệu đồng, vốn đối ứng là 59.564 triệu đồng*) thực hiện các nội dung: hỗ trợ chuyển đổi 1.630 ha cây trồng gồm 238 ha cây hàng năm và 1.392 ha cây lâu năm (*trong đó, có 687 ha Sầu riêng, 371 ha Bưởi, 197 ha Xoài, 59 ha Chôm chôm, 40 ha Mít và các loại cây trồng khác*) với kinh phí 42.524 triệu đồng; hỗ trợ chăn nuôi tập

trung 1.025 triệu đồng; hỗ trợ nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao 500 triệu đồng; hỗ trợ lãi suất vay vốn sản xuất diêm nghiệp và ngành nghề nông thôn 229,98 triệu đồng; hỗ trợ liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản 124 triệu đồng. Năm 2020, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 682/QĐ-UBND, ngày 27/3/2020 phân bổ 16.354 triệu đồng hỗ trợ các địa phương phát triển sản xuất.

Qua triển khai chính sách cho thấy, cùng với sự hỗ trợ của Nhà nước, người dân đã mạnh dạn đầu tư để phát triển sản xuất nông nghiệp, nhờ đó các diện tích đất sản xuất kém hiệu quả, bỏ hoang nay đã chuyển mình, từng bước hình thành các vùng sản xuất, với những loại cây trồng mang lại hiệu quả kinh tế cao như: Bưởi da xanh, sầu riêng, xoài, chôm chôm, đậu phụng, khoai sắn,... Đây là tiền đề quan trọng để tỉnh tiếp tục triển khai Đề án chuyển đổi cây trồng trong thời gian tới, góp phần tái cơ cấu lại ngành nông nghiệp hiệu quả hơn, đồng thời tạo điều kiện cho mỗi xã xây dựng thành công được một sản phẩm mang tính đặc trưng của địa phương.

- Công tác khuyến nông, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp được chú trọng. Nhiều mô hình được Trung tâm Khuyến nông và Sở Khoa học và Công nghệ triển khai và chuyển giao cho người dân thực hiện như: kỹ thuật trồng tỏi trên vùng đất cát ven biển; quy trình canh tác nhằm nâng cao năng suất, chất lượng Sầu riêng; phát triển cây Bưởi da xanh theo chuẩn VietGap; sản xuất khô qua trên đất lúa kém hiệu quả; nuôi kết hợp tôm sú với cua xanh; nuôi cá mú Trân Châu trong lồng; trồng cây măng tây; nuôi tôm sú bán thâm canh đảm bảo an toàn thực phẩm;...

- Về thúc đẩy liên kết theo chuỗi giá trị gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm; thu hút doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn nông thôn: tỉnh đã quan tâm, tạo nhiều điều kiện cho các doanh nghiệp, hợp tác xã tiếp cận thị trường, đẩy mạnh hoạt động giới thiệu sản phẩm, tham gia hội chợ. Khuyến khích thực hiện liên kết giữa doanh nghiệp và nông dân trong đầu tư sản xuất và tiêu thụ nông sản; khuyến khích thực hiện hình thức hợp đồng tiêu thụ nông sản trực tiếp với người dân, vận động các đơn vị tham gia các phiên chợ nông sản do Trung ương và tỉnh tổ chức, nhằm tạo điều kiện cho các cơ sở sản xuất, hợp tác xã, tổ hợp tác, các hộ gia đình nông dân,... quảng bá, phát triển thương hiệu, liên kết tiêu thụ nông sản.

- Về đổi mới tổ chức sản xuất trong nông nghiệp: các hợp tác xã đã tổ chức kinh doanh theo hướng đa dạng hóa các khâu dịch vụ, đáp ứng cơ bản yêu cầu của sản xuất nông nghiệp; nhiều hợp tác xã hoạt động gắn với sản phẩm chủ lực của vùng, áp dụng công nghệ cao, tiên tiến vào sản xuất, thực hiện liên kết theo chuỗi, liên kết với các siêu thị để tiêu thụ sản phẩm. Tuy nhiên, nhìn chung hoạt động của hợp tác xã còn nhiều khó khăn do thiếu vốn, thiếu lao động có trình độ, việc liên kết sản xuất tiêu thụ sản phẩm chưa đáp

ứng yêu cầu, sự liên kết giữa các thành viên còn lỏng lẻo nên hiệu quả hoạt động chưa cao. Đến ngày 15/9/2020, trên địa bàn tỉnh có 111 hợp tác xã hoạt động trên các lĩnh vực: nông nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp và dịch vụ tổng hợp, với tổng số thành viên là 43.965 người (trong đó có 779 người làm việc thường xuyên), doanh thu bình quân 01 hợp tác xã là 1.256 triệu đồng/năm, lãi bình quân là 48,76 triệu đồng/năm.

- Về phát triển ngành nghề nông thôn: căn cứ kết quả điều tra, khảo sát và dự báo nhu cầu học nghề, tỉnh đã xác định, phê duyệt và ban hành danh mục 62 nghề trình độ sơ cấp và dạy nghề thường xuyên, trong đó có 15 nghề nông nghiệp và 47 nghề phi nông nghiệp. Các sở, ngành cũng đã chỉ đạo các cơ sở dạy nghề đang sử dụng các chương trình, giáo trình dạy nghề hiện có, cần nghiên cứu biên soạn, chỉnh lý, bổ sung cập nhật thêm những tiến bộ khoa học kỹ thuật mới, phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp, thị trường lao động và đề xuất xây dựng chương trình, giáo trình các nghề mới, để kịp thời tổ chức dạy nghề cho lao động nông thôn. Thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg, ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”, giai đoạn 2016-2018, tỉnh hỗ trợ đào tạo cho 24.418 người, với tổng kinh phí là 54.160 triệu đồng, số lao động nông thôn học xong làm đúng ngành nghề đào tạo là 7.573 người, tỷ lệ có việc làm sau khi đào tạo đạt trên 93,4%, trong đó có 2.424 người được doanh nghiệp, đơn vị tuyển dụng, 241 người được doanh nghiệp, đơn vị bao tiêu sản phẩm.

- Về thu nhập: năm 2019, thu nhập bình quân đầu người ở khu vực nông thôn là 35 triệu đồng/người/năm, tăng 8,2 triệu đồng/người/năm so với năm 2016 (26,8 triệu đồng/người/năm).

2.5. Giảm nghèo và an sinh xã hội

Tỉnh đã tích cực triển khai thực hiện công tác giảm nghèo bằng nhiều hình thức như: hỗ trợ tín dụng hộ nghèo, hỗ trợ đất, kỹ thuật canh tác, phát thẻ bảo hiểm miễn phí, miễn giảm học phí, xây dựng nhà ở cho các hộ nghèo, tạo việc làm tại chỗ, tổ chức đào tạo nghề cho lao động, đặc biệt chú trọng đào tạo nghề cho con em hộ nghèo và đồng bào dân tộc, nhằm nâng cao trình độ tay nghề, tạo cơ hội cho người dân có việc làm để tăng thu nhập, cải thiện đời sống. Ngày 19/11/2015, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020, triển khai thực hiện Quyết định trên, đầu năm 2016, toàn tỉnh có 27.392 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 9,68%, đến cuối năm 2019, tỷ lệ hộ nghèo còn 3,06%, dự kiến cuối năm 2020 còn 2,18%. Bên cạnh đó, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã phối hợp với các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2010-2020; đồng thời tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số

06/2018/NQ-HĐND, ngày 18/7/2018 về các chính sách đặc thù hỗ trợ giảm nghèo tỉnh Khánh Hòa, nhằm góp phần thay đổi bộ mặt nông thôn, tạo công ăn việc làm cho nhân dân.

2.6. Văn hóa - xã hội - môi trường

- Về phát triển giáo dục ở nông thôn: có 92/92 xã đã đạt chuẩn trong công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, tiếp tục học (phổ thông, bổ túc, học nghề) tại các địa phương ngày càng được cải thiện. Môi trường, chất lượng, hiệu quả giáo dục các xã vùng nông thôn không ngừng được củng cố, duy trì và phát triển bền vững; hệ thống, quy mô mạng lưới trường lớp được phát triển rộng khắp theo hướng chuẩn hoá, chú trọng chất lượng và đảm bảo các điều kiện để tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tại các cơ sở giáo dục đều đảm bảo đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo; tỷ lệ lưu ban, bỏ học ngày càng giảm,... khoảng cách chênh lệch về mặt bằng chất lượng, hiệu quả giáo dục ở vùng nông thôn so với thành thị đã được rút ngắn, tạo được sự công bằng trong giáo dục giữa các vùng, miền, góp phần tích cực trong việc triển khai thực hiện, hoàn thành các mục tiêu của Đề án “Xây dựng xã hội học tập” của Chính phủ đề ra.

- Về phát triển y tế cơ sở, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân nông thôn: mạng lưới y tế không ngừng được xây dựng, củng cố và phát triển, góp phần tích cực vào sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ nhân lực được quan tâm đầu tư.

- Về nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn: UBND tỉnh đã chỉ đạo các địa phương tích cực triển khai thực hiện hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, chú trọng nhân rộng các mô hình hay, các điển hình tiên tiến trong việc thực hiện phong trào. Các tổ chức hội, đoàn thể các cấp đã tổ chức nhiều hoạt động phong phú, thiết thực hướng về xây dựng gia đình hạnh phúc, văn minh như: tọa đàm, chia sẻ kinh nghiệm trong nuôi dạy con và xây dựng gia đình hạnh phúc; biểu dương các cặp vợ chồng nuôi dạy con tốt, thành đạt;... Các phong trào giao lưu văn nghệ; các hội thi nấu ăn, cắm hoa, người đàn ông đảm đang, hội thao bóng chuyền thường xuyên được tổ chức, nhằm kết nối và xây dựng tình cảm gắn bó trong nhân dân.

- Về đảm bảo vệ sinh môi trường nông thôn, khắc phục, xử lý ô nhiễm và cải thiện môi trường tại các làng nghề: bảo vệ môi trường là vấn đề được tỉnh đặc biệt quan tâm, thường xuyên chỉ đạo các địa phương kiểm tra, xử lý vệ sinh môi trường tại các điểm dân cư, nơi công cộng, tổ chức thu gom rác thải và tập kết tại các bãi rác theo quy định. Với sự nỗ lực của các địa phương, đặc biệt là vai trò của các tổ chức hội, đoàn thể và sự tham gia tích cực của nhân dân, nhiều

mô hình bảo vệ môi trường đã ra đời, góp phần cải thiện và nâng cao chất lượng môi trường sống.

2.7. Hệ thống chính trị

- Giai đoạn 2016 - 2020, tinh tập trung nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của tổ chức Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng nông thôn mới; cải thiện và nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân. Cán bộ, công chức ở cấp huyện, xã được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, năng lực quản lý hành chính, quản lý kinh tế - xã hội theo quy định của Bộ Nội vụ, từng bước đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới. Chất lượng dịch vụ hành chính công được cải thiện và nâng cao. Công tác tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật của người dân được các địa phương quan tâm, chú trọng thực hiện như: thường xuyên tổ chức ngày pháp luật, tổ chức tuyên truyền tại các thôn, kết hợp với các cuộc họp thôn để triển khai, phổ biến các văn bản pháp luật. Các hội, đoàn thể cũng tích cực tham gia phổ biến Luật Hôn nhân gia đình, Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng chống bạo lực gia đình, Luật Bảo vệ môi trường,... đến hội viên và lan tỏa ra cộng đồng.

- Về giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn: tình hình quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội trên địa bàn nông thôn luôn được giữ vững. Công an tỉnh đã thực hiện có hiệu quả công tác đấu tranh, ngăn chặn và kiểm chế các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; xây dựng, củng cố phát triển lực lượng công an cơ sở làm tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự ở khu vực nông thôn. Bên cạnh đó, Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên cũng đã tích cực phối hợp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng các mô hình, điển hình tiên tiến, tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh thực hiện tốt công tác tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ ở các địa phương, xây dựng lực lượng dân quân vũng mạnh, rộng khắp. Phát huy vai trò của lực lượng công an từ tỉnh đến xã trong việc tham mưu cấp ủy, chính quyền chỉ đạo, tổ chức, huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và toàn dân tham gia bảo vệ quốc phòng, an ninh.

3. Kết quả huy động nguồn lực giai đoạn 2016 - 2019

Giai đoạn 2016 - 2019, tổng nguồn vốn thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới là 2.969.743 triệu đồng; trong đó, vốn ngân sách Trung ương là 22.400 triệu đồng, vốn ngân sách cấp tỉnh là 353.000 triệu đồng, vốn ngân sách cấp huyện là 143.700 triệu đồng, vốn ngân sách cấp xã là 46.900 triệu đồng, vốn lồng ghép là 2.328.300 triệu đồng, vốn doanh nghiệp là 845 triệu đồng, vốn cộng đồng là 74.598 triệu đồng.

Bên cạnh nguồn vốn ngân sách, các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh cũng hỗ trợ cho vay, giải ngân đầu tư Chương trình xây dựng nông thôn mới.

Đến tháng 07/2020, dư nợ cho vay Chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh là 11.285 tỷ đồng; trong đó, cho vay hộ sản xuất kinh doanh là 8.089 tỷ đồng, cho vay làm đường nông thôn là 107,3 tỷ đồng, cho vay xây dựng nhà ở là 1.199,7 tỷ đồng, cho vay hộ nghèo là 52,83 tỷ đồng, cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn là 489,8 tỷ đồng, cho vay khác là 1.346,27 tỷ đồng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Qua gần 05 năm (2016 - 2020) triển khai thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khóa XVII), đến nay Nghị quyết đã đi vào cuộc sống và mang lại nhiều kết quả đáng khích lệ: cơ sở hạ tầng được đầu tư xây dựng mới tạo nên diện mạo khang trang cho vùng nông thôn, hỗ trợ sản xuất và sinh hoạt hàng ngày, giúp đời sống nhân dân được cải thiện; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao quần chúng được đẩy mạnh, chất lượng giáo dục ngày càng được nâng cao, công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được cải thiện, hệ thống chính trị cơ sở không ngừng được củng cố, phong trào thi đua chung sức xây dựng nông thôn mới được nhân dân và xã hội đồng tình hưởng ứng mạnh mẽ,... Các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, đặc biệt là chính sách hỗ trợ chuyển đổi cây trồng mang lại hiệu quả, giúp nâng cao thu nhập cho người dân, tạo tiền đề xây dựng được các nhãn hiệu nông sản đặc trưng cho tỉnh như: sầu riêng, chôm chôm Khánh Sơn; xoài Cam Lâm; táo Cam Thành Nam; bưởi da xanh Khánh Vĩnh...

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn những hạn chế cần khắc phục trong thời gian đến, cụ thể:

- Tuy cơ bản đạt được mục tiêu mà Nghị quyết số 06-NQ/TU đề ra song kết quả vẫn chưa tương xứng với tiềm lực và khả năng của tỉnh. Đến 15/9/2020, tỉnh Khánh Hòa chỉ có 53,3% số xã được công nhận đạt chuẩn, thấp hơn cả nước (60,2%) là 6,9%; số tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới bình quân chung của tỉnh là 15,6 tiêu chí/xã, so với bình quân chung cả nước (16,4 tiêu chí/xã) thì thấp hơn 0,8 tiêu chí/xã.

- Việc huy động nguồn lực cho xây dựng nông thôn mới còn gặp nhiều khó khăn. Vốn ngân sách nhà nước (kể cả vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án khác) còn thấp so với nhu cầu của các địa phương, nguồn lực huy động trong nhân dân còn hạn chế (do thu nhập của người dân còn thấp, ngành nông nghiệp và người nông dân chịu thiệt hại nhiều do thiên tai, dịch bệnh). Hầu hết các đồ án Quy hoạch nông thôn mới đều được phê duyệt từ năm 2012, đã quá hạn 05 năm cần được rà soát và điều chỉnh. Tuy nhiên, hệ thống văn bản pháp luật chưa quy định về việc điều chỉnh quy hoạch đối với quy hoạch nông thôn (bao gồm cả điều chỉnh cục bộ).

- Công tác bảo dưỡng các công trình cơ sở hạ tầng chưa được thực hiện thường xuyên do hạn chế về nguồn kinh phí; công tác quản lý các công trình giao thông chưa phù hợp với quy mô và nhu cầu khai thác sử dụng; cơ sở hạ tầng một số địa phương chưa đáp ứng được nhu cầu học tập, sinh hoạt và sản xuất. Kinh tế hợp tác ở nông thôn có phát triển nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu tổ chức lại sản xuất. Liên kết, hợp tác trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ còn hạn chế. Việc áp dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất chưa nhiều; nông nghiệp sạch, nông nghiệp sinh thái, hữu cơ và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao chưa phổ biến.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐẾN HẾT NĂM 2020

1. Giải pháp chung

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, nhân dân và kết quả thực hiện các phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới trên các phương tiện thông tin đại chúng, trong đó chú trọng vai trò chủ thể của người dân và cộng đồng tham gia xây dựng nông thôn mới với phương châm “người thật, việc thật”, nhằm tuyên truyền, phổ biến các mô hình, các gương điển hình tiên tiến, sáng kiến và kinh nghiệm hay trong xây dựng nông thôn mới, để lan toả sâu rộng trong xã hội.

Tiếp tục tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức làm công tác xây dựng nông thôn mới; kịp thời cập nhật, phổ biến các cơ chế, chính sách, văn bản hướng dẫn của Trung ương, tỉnh ban hành, để xây dựng Chương trình giai đoạn 2021-2025.

2. Giải pháp cụ thể

2.1. Cấp ủy Đảng, chính quyền các địa phương tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo trong tổ chức thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới; quán triệt đầy đủ, nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng nông thôn mới đến cán bộ, đảng viên và nhân dân; huy động và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và nhân dân cùng tham gia thực hiện. Trong đó, xác định rõ tiêu chí trọng tâm cần ưu tiên thực hiện để tập trung chỉ đạo hiệu quả; tiếp tục rà soát, nâng cao chất lượng các tiêu chí đối với các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới để phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; đồng thời phát huy vai trò tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong thực hiện xây dựng nông thôn mới cũng như vận động nhân dân cùng tham gia.

2.2. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Thực hiện tốt nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 531/QĐ-UBND, ngày 27/02/2017 của UBND tỉnh về việc quy định cụ thể hóa bộ tiêu chí quốc

gia về xã nông thôn mới và mức đạt chuẩn nông thôn mới của các xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2017 - 2020; tăng cường giám sát, kiểm tra, hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương triển khai thực hiện, hoàn thành mục tiêu; trong đó chú trọng đến 17 xã hiện đạt dưới 10 tiêu chí, phấn đấu đến cuối năm 2020 các xã này đạt từ 10 tiêu chí trở lên.

- Nghiên cứu, đề xuất cơ chế lồng ghép các nguồn lực trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình kinh tế - xã hội trọng điểm trên địa bàn tỉnh, đảm bảo thực hiện đồng bộ, hiệu quả, tránh chồng chéo về nội dung, đối tượng hỗ trợ; tạo điều kiện để các địa phương phát huy lợi thế của mình trong phát triển kinh tế nông thôn, giúp giảm nghèo bền vững, đảm bảo an sinh xã hội.

- Tiếp tục hoàn thiện và thực hiện chính sách thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào khu vực nông thôn, nhằm giải quyết việc làm cho người dân ở khu vực nông thôn, giúp nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống. Tích cực tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc định canh định cư, xóa bỏ tập quán chặt phá rừng làm nương, rẫy; đẩy mạnh công tác xóa mù chữ, chống truyền đạo trái phép, bài trừ các hủ tục lạc hậu,...

- Về thực hiện các mục tiêu đến hết năm 2020:

+ *Đối với mục tiêu có 56/92 xã (60,9% số xã) đạt chuẩn nông thôn mới:* UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ danh sách xã đầu tư đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020 để chỉ đạo, giám sát, hỗ trợ các xã đạt chuẩn đúng thời hạn, phấn đấu đến cuối năm 2020 có thêm 07 xã đạt chuẩn. Bên cạnh đó, cần giám sát, hỗ trợ các xã đã được công nhận đạt chuẩn giữ vững 19/19 tiêu chí theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2017-2020 (*ban hành tại Quyết định số 531/QĐ-UBND, ngày 27/02/2017 của UBND tỉnh*), thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao theo kế hoạch.

- *Đối với mục tiêu không còn xã dưới 10 tiêu chí:* UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các xã chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch để đến cuối năm không còn xã dưới 10 tiêu chí; trong đó, cần tập trung thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nhân dân trên địa bàn chủ động, tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới, ưu tiên thực hiện đạt chuẩn các tiêu chí ít dùng vốn như: văn hóa, môi trường và an toàn thực phẩm, hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật,...

- *Đối với mục tiêu Số tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới bình quân chung của tỉnh là 16,5 tiêu chí/xã:* UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động chỉ đạo triển khai thực hiện nhằm nâng cao số tiêu chí nông thôn mới đạt chuẩn bình quân chung; đồng thời lựa chọn những cách làm hay, mô hình có hiệu quả trong xây dựng nông thôn mới để áp dụng cho các địa phương, nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân trên địa bàn.

- Đối với mục tiêu thành phố Nha Trang hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới: UBND thành phố Nha Trang phối hợp với các sở, ngành liên quan, hoàn thành các thủ tục trình Thủ tướng Chính phủ công nhận thành phố Nha Trang hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

2.3. Tiếp tục phát huy vai trò Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của Chương trình xây dựng nông thôn mới, từ đó tham gia tích cực vào quá trình xây dựng nông thôn mới; đồng thời giám sát việc thực hiện Chương trình ở các địa phương đảm bảo phát huy hiệu quả.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"; đổi mới nội dung và phương thức hoạt động theo hướng gần dân, sát cơ sở để hướng dẫn, vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng và Nhà nước về xây dựng nông thôn mới, giúp nhân dân hiểu rõ và tự nguyện tham gia đóng góp để xây dựng các công trình phúc lợi của địa phương như: hiến đất làm đường, góp công, góp của; đồng thời tham gia kiểm tra, giám sát các công trình xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ tổ chức các hoạt động hỗ trợ phụ nữ vay vốn phát triển kinh tế gia đình; đẩy mạnh các phong trào tương thân, tương ái giúp nhau về vốn, giống, kinh nghiệm, ngày công sản xuất. Thông qua các tổ nhóm như: "Vay vốn - tiết kiệm", "Phụ nữ sản xuất giỏi", "Câu lạc bộ phụ nữ khuyến nông", các mô hình lồng ghép dân số, sức khỏe sinh sản, xoá mù chữ, thực hiện phong trào "xây dựng gia đình 5 không 3 sạch", để thu hút sự tham gia của phụ nữ trong xây dựng nông thôn mới ở địa phương.

- Hội Nông dân đẩy mạnh việc giới thiệu những mô hình nông dân sản xuất giỏi; hỗ trợ nông dân trong sản xuất tiêu thụ sản phẩm, về trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp, thủy sản, ngành nghề nông thôn và nghề muối. Đồng thời, vận động và kết nối với các doanh nghiệp giúp nông dân xây dựng các mô hình chăn nuôi gia súc, gia cầm theo chuỗi liên kết sản phẩm; phối hợp với ngân hàng đẩy mạnh đầu tư tín dụng hỗ trợ cho các mô hình phát triển kinh tế. Phát động phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, phong trào xây dựng gia đình nông dân văn hóa.

- Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tiếp tục phát huy vai trò xung kích đi đầu trong các hoạt động, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm. Đẩy mạnh phong trào thanh niên lập thân lập nghiệp; phong trào văn hoá, văn nghệ, thể thao của địa phương; tích cực tăng gia sản xuất, nâng cao thu nhập cho bản thân và gia đình; tham gia trồng cây xanh bảo vệ môi trường, tạo không gian nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp.

- Hội Cựu chiến binh căn cứ vào chức năng nhiệm vụ, vai trò của Hội để xây dựng kế hoạch thực hiện các tiêu chí có liên quan trong Chương trình xây dựng nông thôn mới.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy,
- Các cơ quan tham mưu Tỉnh ủy, đảng đoàn, BCS đảng và đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ



Nguyễn Khắc Định

Nguyễn Khắc Định



PHỤ LỤC 1

DANH MỤC CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH, CƠ CHẾ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2016-2020

(Kèm theo Báo cáo số 468-BC/TU, ngày 01/10/2020 của Tỉnh ủy)

TT	Loại văn bản	Số, ngày, tháng ban hành	Cơ quan ban hành	Trích yếu	Mục tiêu	Nội dung chủ yếu của cơ chế chính sách	Ghi chú
1	Nghị quyết	06-NQ/TU, ngày 11/7/2016	Tỉnh ủy Khánh Hoà	Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Khánh Hoà giai đoạn 2016-2020	Đến năm 2020 có 53/94 xã đạt chuẩn nông thôn mới, không còn xã dưới 05 tiêu chí, thành phố Nha Trang hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới	Tập trung xây dựng bộ máy thực hiện Chương trình, tuyên truyền vận động người dân, tập trung nguồn lực hỗ trợ phát triển sản xuất và xây dựng cơ sở hạ tầng thực hiện mục tiêu xây dựng nông thôn mới	
2	Nghị quyết	07/2016/NQ-HĐND, ngày 11/8/2016	HĐND tỉnh	Ban hành Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Khánh Hoà giai đoạn 2016-2020	Đến năm 2020 có 53/94 xã đạt chuẩn nông thôn mới, không còn xã dưới 05 tiêu chí, thành phố Nha Trang hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới	Tập trung xây dựng bộ máy thực hiện Chương trình, tuyên truyền vận động người dân, tập trung nguồn lực hỗ trợ phát triển sản xuất và xây dựng cơ sở hạ tầng, giảm nghèo bền vững, xây dựng đời sống văn hoá lành mạnh, bảo vệ môi trường	
3	Nghị quyết	28/2016/NQ-HĐND, ngày 13/12/2016	HĐND tỉnh	Bổ sung, sửa đổi mục tiêu cụ thể, bố trí nguồn lực thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM tỉnh Khánh Hoà giai đoạn 2016-2020	Phấn đấu đến cuối năm 2020 có 58/94 xã đạt chuẩn nông thôn mới, không có xã dưới 10 tiêu chí, thành phố Nha Trang hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới	Sửa đổi mục tiêu cụ thể và bố trí nguồn lực nhằm đạt được mục tiêu do Chính phủ ban hành tại QĐ số 1600/QĐ-TTg, ngày 16/8/2016 về việc Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020	
4	Nghị quyết	27/2016/NQ-HĐND, ngày 13/12/2016	HĐND tỉnh	Về mức hỗ trợ vốn ngân sách thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2017-2020	Thông qua mức hỗ trợ vốn ngân sách các cấp thực hiện thực hiện Chương trình nông thôn mới	Phân chia tỷ lệ hỗ trợ thực hiện các nội dung thực hiện Chương trình nông thôn mới giai đoạn 2017-2020	
5	Nghị quyết	26/2016/NQ-HĐND, ngày 13/12/2016	HĐND tỉnh	Về chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp và dịch vụ nông thôn trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà giai đoạn 2017-2020	Phát triển nền nông nghiệp bền vững, nâng cao giá trị cạnh tranh, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, nâng cao thu nhập cho người dân	Hỗ trợ ban đầu chuyển đổi cơ cấu cây trồng; liên kết sản xuất; ứng dụng công nghệ cao; chăn nuôi, giết mổ gia súc, gia cầm tập trung; hoạt động diêm nghiệp và hoạt động ngành nghề nông thôn	
6	Quyết định	532/QĐ-UBND, ngày 27/02/2017	UBND tỉnh	Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM tỉnh Khánh Hoà giai đoạn 2016-2020	Phấn đấu đến cuối năm 2020 có 58/94 xã đạt chuẩn nông thôn mới, không có xã dưới 10 tiêu chí, thành phố Nha Trang hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM, số tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới bình quân chung trên toàn tỉnh là 16,5 tiêu chí/xã	Ban hành các nhiệm vụ thực hiện Chương trình NTM: Quy hoạch; phát triển hạ tầng kinh tế xã hội; đổi mới, phát triển sản xuất; giảm nghèo và an sinh xã hội; phát triển giáo dục và đào tạo; y tế; văn hoá; môi trường; hệ thống chính trị; quốc phòng và an ninh	
7	Quyết định	531/QĐ-UBND, ngày 27/02/2017	UBND tỉnh	Ban hành quy định cụ thể hoá Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới mà mức đạt chuẩn nông thôn mới của các xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà giai đoạn 2017-2020	Ban hành bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, làm cơ sở để các địa phương triển khai thực hiện Chương trình	Cụ thể hoá 19 tiêu chí nông thôn mới được ban hành tại Quyết định số 1980/QĐ-TTg, ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ	

TT	Loại văn bản	Số, ngày, tháng ban hành	Cơ quan ban hành	Trích yếu	Mục tiêu	Nội dung chủ yếu của cơ chế chính sách	Ghi chú
8	Quyết định	2151/QĐ-UBND, ngày 27/7/2017	UBND tỉnh	Công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở Nông nghiệp và PTNT	Hướng dẫn quy trình xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới	Ban hành nội dung, trình tự, thủ tục công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới	
9	Quyết định	367/QĐ-UBND, ngày 01/02/2018	UBND tỉnh	Ban hành Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp	Phát triển lợi thế nông nghiệp của địa phương; phần đầu tăng giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản; tăng cường đào tạo nghề; xây dựng nông thôn mới; tăng tỷ lệ hộ được dùng nước sạch; bảo vệ cảnh quan môi trường...	Định hướng phát triển trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp, thủy lợi, diêm nghiệp, công nghiệp chế biến và xây dựng nông thôn mới trên cơ sở các chính sách của TW và của tỉnh	
10	Quyết định	401/QĐ-UBND, ngày 15/02/2017	UBND tỉnh	Ban hành quy định về mức hỗ trợ vốn ngân sách thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2017-2020	Cụ thể hoá Nghị quyết số 27/2016/NQ-HĐND, ngày 13/12/2016 của HĐND tỉnh	Phân chia tỷ lệ hỗ trợ thực hiện các nội dung thực hiện Chương trình nông thôn mới giai đoạn 2017-2020	
11	Quyết định	1609/QĐ-UBND, ngày 07/6/2018	UBND tỉnh	Ban hành Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp và dịch vụ nông thôn trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà giai đoạn 2017-2020	Cụ thể hoá Nghị quyết số 26/2016/NQ-HĐND, ngày 13/12/2016 của HĐND tỉnh	Hỗ trợ ban đầu chuyển đổi cơ cấu cây trồng; liên kết sản xuất; ứng dụng công nghệ cao; chăn nuôi, giết mổ gia súc, gia cầm tập trung; hoạt động diêm nghiệp và hoạt động ngành nghề nông thôn	
12	Quyết định	4098/QĐ-UBND, ngày 29/12/2016	UBND tỉnh	Phê duyệt chủ trương đầu tư toàn bộ danh mục dự án thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020	Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 thực hiện Chương trình NTM	Xác định các công trình dự kiến hỗ trợ vốn ngân sách thực hiện trong giai đoạn 2016-2020	
13	Quyết định	2049/QĐ-UBND, ngày 17/7/2017	UBND tỉnh	Thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh Khánh Hoà giai đoạn 2016-2020	Kiện toàn Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu	Sáp nhập 03 Ban chỉ đạo: Chương trình NTM, chương trình giảm nghèo bền vững, chương trình kinh tế xã hội cùng đồng bào dân tộc thiểu số	
14	Quyết định	717/QĐ-UBND, ngày 20/3/2017	UBND tỉnh	Kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của VPĐP NTM tỉnh Khánh Hoà giai đoạn 2011-2020			
15	Quyết định	208/QĐ-UBND, ngày 19/01/2017	UBND tỉnh	Ban hành Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2017-2020	Nâng cao nhận thức, kiến thức, trình độ chuyên môn của cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới; đến năm 2020, 100% cán bộ chuyên trách, 70% cán bộ trong hệ thống chính trị được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức xây dựng NTM	Chương trình khung tập huấn, bồi dưỡng ban hành theo phụ lục I, II Quyết định số 4072/QĐ-BNN-VPĐP, ngày 05/10/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT	

TT	Loại văn bản	Số, ngày, tháng ban hành	Cơ quan ban hành	Trích yếu	Mục tiêu	Nội dung chủ yếu của cơ chế chính sách	Ghi chú
16	Quyết định	1299/QĐ-UBND, ngày 11/5/2017	UBND tỉnh	Ban hành Kế hoạch truyền thông, thông tin tuyên truyền Chương trình MTQG xây dựng NTM tỉnh Khánh Hoà giai đoạn 2017-2020	Nâng cao nhận thức cán bộ và các tầng lớp nhân dân về Chương trình nông thôn mới, tạo sự đồng thuận cao; phấn đấu đến năm 2020 đào tạo 3.000 lượt cán bộ về nghiệp vụ truyền thông; trên 70% người dân nông thôn hiểu và đồng thuận với các chính sách về NTM	Phổ biến các nội dung tại NQ số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 của Ban Chấp hành TW; thông tin về kết quả, thành tựu đạt được trên địa bàn tỉnh và cả nước; thông tin về những tấm gương giỏi trong sản xuất, các sáng kiến bảo vệ môi trường,...	
17	Chương trình phối hợp	08/CTrPH-UBND-UBMTTQ, ngày 30/10/2017	UBND tỉnh, UBMTTQV N tỉnh	Ban hành Chương trình phối hợp thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"	Nâng cao hiệu quả trong công tác phối hợp giữa UBMTTQ và các Sở, ngành trong thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh"	Phối hợp thực hiện các nội dung thực hiện cuộc vận động, huy động nguồn lực, xây dựng và nhân rộng các mô hình hiệu quả trong giảm nghèo, tổ chức giám sát và phân biện có hiệu quả	
18	Kế hoạch	8673/KH-UBND, ngày 31/10/2016	UBND tỉnh	Tổ chức thực hiện phong trào thi đua "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới" trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà giai đoạn 2016-2020	Cụ thể hoá QĐ số 1730/QĐ-TTg, ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện phong trào thi đua "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới" giai đoạn 2016-2020	Phân công các Sở, ngành, địa phương và Hội đoàn thể triển khai thực hiện các nội dung phong trào thi đua; ban hành tiêu chuẩn thi đua và hình thức khen thưởng	
19	Quyết định	2710/QĐ-UBND, ngày 13/9/2017	Trưởng BCĐ các CT MTQG	Ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh Khánh Hoà giai đoạn 2016-2020	Phân công các thành viên Ban chỉ đạo và trách nhiệm các Sở, ngành trong công tác hỗ trợ, kiểm tra, chỉ đạo các địa phương thực hiện Chương trình	Quy định trách nhiệm, quyền hạn các thành viên; chế độ làm việc, chế độ hội họp của Ban Chỉ đạo	
20	Công văn	2008/SNN-VPĐP, ngày 14/8/2017	Sở Nông nghiệp và PTNT	Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ Chương trình MTQG xây dựng NTM	Xây dựng đề cương, quy định thời gian các địa phương báo cáo định kỳ về tình hình triển khai thực hiện Chương trình NTM	Quy định thời gian và các nội dung cấp huyện, xã thực hiện báo cáo trên cơ sở quy định tại Thông tư số 05/2017/TT-BNNPTNT ngày 01/3/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT	
21	Quyết định	3169/QĐ-UBND, ngày 20/10/2016	UBND tỉnh	Phê duyệt đề án đổi mới, phát triển các hình thức tổ chức kinh tế hợp tác trong nông nghiệp trên địa bàn tỉnh khánh hòa đến năm 2020	Xây dựng mới và tổ chức lại hoạt động các hợp tác xã theo Luật hợp tác xã 2012, đảm bảo số lượng và chất lượng hoạt động của các HTX	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, hỗ trợ vốn và lãi suất để phát triển sản xuất, khuyến khích hoạt động theo chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm	
22	Quyết định	863/QĐ-UBND, ngày 31/3/2017	UBND tỉnh	Ban hành kế hoạch xây dựng cánh đồng lớn giai đoạn 2017 - 2020 và định hướng đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh khánh hòa	Tổ chức lại sản xuất trên cơ sở liên kết giữa nông dân, doanh nghiệp, tổ chức đại diện của nông dân gắn với chế biến và tiêu thụ nông sản. Ứng dụng khoa học kỹ thuật, tạo ra sản phẩm hàng hóa tập trung, chất lượng cao, tăng sức cạnh tranh của nông sản trên thị trường	Ban hành kế hoạch cụ thể về quy mô các loại cây trồng chủ lực ở các địa phương và đưa ra các giải pháp về giống, cơ sở hạ tầng, khoa học công nghệ, thương hiệu, thị trường,...	

TT	Loại văn bản	Số, ngày, tháng ban hành	Cơ quan ban hành	Trích yếu	Mục tiêu	Nội dung chủ yếu của cơ chế chính sách	Ghi chú
23	Quyết định	2690/QĐ-UBND ngày 09/9/2016	UBND tỉnh	Phê duyệt đề án chuyển đổi cây trồng giai đoạn 2016 - 2020	Chuyển đổi các cây trồng kém hiệu quả sang các loại cây ăn quả, cây trồng cạn sử dụng ít nước tưới và mang lại hiệu quả kinh tế cao	Chuyển đổi cây trồng trên đất trồng lúa kém hiệu quả, xây dựng vùng chuyên canh cây ăn quả trên cơ sở ứng dụng khoa học công nghệ và tăng cường xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường	
24	Quyết định	2797/QĐ-UBND ngày 21/9/2016	UBND tỉnh	Phê duyệt Đề án chuyển đổi ngành chăn nuôi Khánh Hoà theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2016-2020	Từng bước xây dựng ngành chăn nuôi phát triển bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường	Xác định loài vật nuôi chủ lực, đa dạng hoá sản phẩm, chuyển đổi hình thức chăn nuôi từ nông hộ sang trang trại, áp dụng tiến bộ kỹ thuật, an toàn sinh học, giảm ô nhiễm môi trường	



PHỤ LỤC 2

HIỆN TRẠNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NÔNG THÔN MỚI ĐẾN THÁNG 9/2020

(Kèm theo Báo cáo số 468-BC/TU, ngày 01/10/2020 của Tỉnh ủy)

TT	MỤC TIÊU	Mục tiêu tại NQ 06	Kết quả thực hiện đến tháng 9/2020									Dự kiến thực hiện đến cuối năm 2020		
			Toàn tỉnh	trong đó:										
				Huyện Vạn Ninh	Thị xã Ninh Hòa	Thành phố Nha Trang	Huyện Diên Khánh	Huyện Cam Lâm	Thành phố Cam Ranh	Huyện Khánh Vĩnh	Huyện Khánh Sơn			
1	Mức đạt tiêu chí bình quân/xã	16	15,6	16,7	16,6	19	17,1	16,7	16,3	10,8	10,4	16,5		
2	Kết quả đạt chuẩn tiêu chí theo xã													
-	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới	53	49	7	10	7	12	8	4	1	0	56		
	<i>Xã đạt 19 tiêu chí (đang thẩm định, xét, công nhận đạt chuẩn)</i>		1	1										
-	Số xã đạt từ 15-18 tiêu chí	12	7	0	5	0	0	2	0	0	0	12		
-	Số xã đạt 10-14 tiêu chí	25	27	2	5	0	4	1	2	9	4	24		
-	Số xã đạt 05-09 tiêu chí	4	8	1	0	0	0	1	0	3	3	0		
-	Số xã đạt dưới 05 tiêu chí	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0		
3	Thành phố Nha Trang hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới	100% số xã hoàn thành NV xây dựng NTM	100% số xã hoàn thành NV xây dựng NTM			100% số xã hoàn thành NV xây dựng NTM						100% số xã hoàn thành NV xây dựng NTM		